

**QUYẾT ĐỊNH
HUỖ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Hồ Dương Liêm.

Các Thẩm phán:

- Bà Phạm Thị Hồng Vân;
- Ông Phạm Văn Tâm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 96/2021/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo như sau:

Ngày 22/11/2021, bị đơn bà Lâm Thị P kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 96/2021/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giữ nguyên hiện trạng đất cho bà sử dụng.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 29/7/2014, bà Lâm Thị P khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh tranh chấp với bà Nguyễn Thị L (mẹ của chị H) phần đất diện tích 43,7 m² (ngang mặt tiền 1,65m ngang mặt hậu 1,25, chiều dài cạnh 24,40m và cạnh 24,74m) tọa lạc tại ấp N, xã N, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh) có tứ cận:

- Bắc giáp đường 10 dài: 1,65m;
- Nam giáp thửa 180 tờ bản đồ số 27 dài: 1,25m;
- Đông giáp đất của bà Nguyễn Thị L dài: 18,74m + 6m;
- Tây giáp đất của bà Lâm Thị P dài: 24,40m;

(là phần ranh đất tiếp giáp giữa bà P và bà L theo hướng Tây).

Vụ án được Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh thụ lý xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “ Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn là bà Lâm Thị P, bị đơn là bà Nguyễn Thị L và chị Nguyễn Thị Thu H tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án (bà L và chị H cùng sinh sống trên mảnh đất).

[2] Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 245/2015/DS-PT ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã quyết định “*Không chấp nhận đơn của bà Lâm Thị P khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị L giao trả diện tích 43,7 m² tọa lạc tại khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh*”.

Bản án còn nhận định:

- “Phần đất tranh chấp hiện bà L đang sử dụng, trên đất bà L có xây nền xi măng diện tích 7,5m² (ngang 05m dài 15m)”

- “Đôi chiếu với kết quả thẩm định hiện trạng vị trí đất tranh chấp với bản đồ địa chính, đối với vị trí thửa đất chị P và bà L đang sử dụng thấy rằng, vị trí diện tích đất tranh chấp không nằm trong thửa đất của chị P được quyền sử dụng mà thuộc thửa đất 324, tờ bản đồ số 8 bà L đang sử dụng và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

[3] Ngày 22/9/2020, chị Nguyễn Thị Thu H có đơn khởi kiện yêu cầu bà Lâm Thị P trả lại cho chị 02m đất chiều ngang đã lấn chiếm theo hết chiều dài của đất, giáp với phần đất của chị (về hướng Tây), nằm trong phần đất có diện tích 282,90 m², thửa số 102, tờ bản đồ số 26, tọa lạc tại số 22, hẻm 18, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 340104 ngày 05-01-2016 và đã được Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh thụ lý, giải quyết xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn là bà Lâm Thị P.

[4] Tại Công văn số 5920/STNMT-VPĐKĐĐ, ngày 21/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh trả lời cho Tòa án về việc tranh chấp nêu trên đã xác định “*Việc chênh lệch diện tích thửa đất số 102, tờ bản đồ số 26, tọa lạc tại khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh) là do: đo đạc từ hệ thống bản đồ HN72 sang hệ thống bản đồ VN2000, ranh giới thửa đất không thay đổi, chủ sử dụng đất và các chủ đất giáp ranh có ký xác nhận, trừ tứ cận hướng Tây do thực hiện theo Bản án số 245/2015/DS-PT ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.*

Việc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS04576 ngày 05/01/2016 là đúng quy định pháp luật do thực hiện theo Bản án số 245/2015/DS-PT ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh”.

[5] Bản án dân sự sơ thẩm số 96/2021/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã căn cứ Điều 158, 159, 163, 164, 166 và Điều 169 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 100, 166, 170, Điều 202 của Luật Đất đai năm 2013”.

Tuyên xử: “Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” đối với bà Lâm Thị P. Buộc bà Lâm Thị P giao trả diện tích 37,9 m² (nằm trong tổng diện tích 282,90 m²) thửa 102, tờ bản đồ 26, thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CB

340104, số vào sổ cấp giấy chứng nhận QSDĐ số CS04576 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 05 tháng 01 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị Thu H đứng tên, tọa lạc tại khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Đất có tứ cận:

Đông giáp thửa 102 đất của chị H dài 24,83 m; Tây giáp thửa 116 của bà P dài 24,71m; Nam giáp thửa đất 177, tờ bản đồ 27 và thửa 116 của bà P dài 1,51 m; Bắc giáp đường lộ nhựa 10m dài 1,55m (kèm sơ đồ đo đạc)”.

[6] Bản án dân sự sơ thẩm số 96/2021/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã nhận định “[4].... Mặt khác, tại thời điểm bà P tranh chấp đất năm 2015, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh thành phố Tây Ninh cũng xác nhận đất chị P thiếu so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp là do cách tính bằng phương pháp thủ công (bút lục 134). Theo sơ đồ đo đạc, thì đất chị H và đất bà P đều thiếu so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng mặt tiền bà P sử dụng là dư so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp là 1m65 nên Tòa án hai cấp tỉnh Tây Ninh đã xét xử tại Bản án phúc thẩm số 245/2015/DS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2015 xác định bà Nguyễn Thị L (mẹ chị H) không có lần chiếm đất. Do đó, đã tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P tranh chấp yêu cầu bà L (mẹ chị H) trả phần đất 43,7 m². Do thời điểm bà P tranh chấp bà L không yêu cầu công nhận diện tích đất trên của bà nên dẫn đến không thi hành án được”.

[7] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bên đương sự xác nhận phần đất tranh chấp hiện nay chị H khởi kiện bà P chính là phần đất mà năm 2014 bà P đã khởi kiện bà L đã được Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh giải quyết bằng Bản án số 245/2015/DSPT ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

[8] Tại phiên tòa, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà P cũng như Vị đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa xác định yêu cầu khởi kiện của chị H đối với bà P là sự việc đã được giải quyết bằng Bản án số 245/2015/DSPT ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, vụ việc tranh chấp này không khác về quan hệ tranh chấp, đối tượng tranh chấp và nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án trước nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 96/2021/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 205/2021/TLPT-DS ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn bà Lâm Thị P.

[9] Từ phân tích trên cho thấy, việc chị H khởi kiện đối với bà P đã được xét xử tại Bản án số 96/2021//DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh không có gì khác với vụ án đã được Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử tại Bản án số 245/2015/DSPT ngày 16/9/2015 về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật tranh chấp. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết đối với sự việc đã được giải quyết bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật là vi phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217, điểm c khoản 1 Điều 192 và Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên cần hủy Bản án dân sự sơ

thẩm số 96/2021/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và đình chỉ giải quyết đối với vụ án trên.

Trường hợp chị H, bà P hoặc cơ quan thi hành án cho rằng Bản án dân sự phúc thẩm số 245/2015/DSPT ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh không đúng quy định của pháp luật thì cần kiến nghị, kháng nghị để xem xét lại bản án phúc thẩm theo thủ tục giám đốc thẩm, hoặc một trong các bên có hành vi lấn chiếm, cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản thì có quyền khởi kiện tại Tòa án yêu cầu chấm dứt các hành vi đó theo quy định tại Điều 169 của BLDS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 96/2021/DS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 205/2021/TLPT-DS ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

*** Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1973; nơi cư trú: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh;

*** Bị đơn:** bà Lâm Thị P, sinh năm 1972; nơi cư trú: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Người đại diện theo ủy quyền của bà P: ông Võ Văn S, sinh năm 1971, nơi cư trú: khu phố X, Phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (theo Văn bản ủy quyền ngày 18/12/2021).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà P: bà Lê Nguyễn K là luật sư Văn phòng luật sư K thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lâm Văn Ph, sinh năm 1972; nơi cư trú: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh;

- Ngân hàng N; Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đơn vị ủy quyền tham gia tố tụng: N - Chi nhánh Tây Ninh - Phòng giao dịch khu vực H.

Địa chỉ: đường C, khu phố X, Phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Do ông Châu Thành T - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch.

2. Tiền chi phí tố tụng: chị H phải chịu 15.000.000 đồng tiền chi phí thẩm định đo đạc, định giá. Ghi nhận đã nộp xong.

Các đương sự không có quyền khởi kiện lại vụ án dân sự đó nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn, quan hệ tranh chấp.

3. Về án phí:

3.1 Án phí sơ thẩm: hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Hà đã nộp theo Biên lai thu số 0000594 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

3.2. Án phí phúc thẩm: hoàn trả lại cho bà Lâm Thị P 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bà P đã nộp theo Biên lai thu số 0000655 ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND tp. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS tp. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Dương sự;
- Phòng HCTP-TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu: hồ sơ, lưu trữ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Dương Liêm